

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2016

VIỆN THAM QUỐC GIA

CÔNG VĂN ĐỀN

Số: A24

Ngày 17 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính đã được công bố, công khai mà không phải chuẩn hóa nội dung thủ tục hành chính tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa nội dung thủ tục hành chính chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Nội dung các thủ tục hành chính tại khoản 2 Điều này được chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Danh mục thủ tục hành chính, nội dung thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này được đăng tải và cập nhật trên Chuyên mục cải cách hành chính, Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ: <http://subportal.monre.gov.vn/cchc/450/15/0/Cai-cach-thu-tuc-hanh-chinh.html>

Điều 3. Tổ chức cập nhật, công khai thủ tục hành chính

1. Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cập nhật các thủ tục hành chính được công bố vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

2. Văn phòng Bộ có trách nhiệm công khai các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Kinh phí tổ chức thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Thứ trưởng;
- Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC.

[Signature] *[Signature]*

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Minh Quang

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA NỘI DUNG
*(Kèm theo Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 3 năm 2016
 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

I. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương

7. Lĩnh vực viễn thám

TR	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ	CƠ QUAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám quốc gia	(1) Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ (2) Quyết định số 76/2014/QĐ-TTg ngày 24/12/2014 của Thủ tướng Chính (3) Thông tư số 70/2012/TT-BTNMT ngày 03/5/2012	- Cục Viễn thám quốc gia (Bộ Tài nguyên và Môi trường); - Bộ, cơ quan ngang Bộ	Công bố mới TTHC theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

II. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

8. Lĩnh vực viễn thám

TR	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	CĂN CỨ PHÁP LÝ	CƠ QUAN THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám	(1) Quyết định số 81/2010/QĐ-TTg ngày 13/12/2010 (2) Quyết định số 76/2014/QĐ-TTg ngày 24/12/2014	UBND cấp tỉnh	Công bố mới TTHC theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành

Phụ lục III

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TƯNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 634/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 3 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh

VIII. Lĩnh vực viễn thám

1. Cung cấp, khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám

a) Trình tự thực hiện

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám gửi phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Khi nhận được phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu hợp lệ của tổ chức, cá nhân thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cung cấp dữ liệu viễn thám cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có yêu cầu khai thác và sử dụng. Việc khai thác và sử dụng dữ liệu viễn thám thông qua hình thức hợp đồng dịch vụ hoặc văn bản thỏa thuận giữa bên cung cấp với bên khai thác và sử dụng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện: chưa quy định

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

Phiếu yêu cầu hoặc Văn bản yêu cầu

d) Thời hạn giải quyết

- Trong thời hạn chậm nhất là bảy (07) ngày, kể từ ngày nhận được phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm đồng ý cung cấp hoặc không cung cấp dữ liệu cho tổ chức cá nhân.

- Thời hạn cung cấp theo Quy chế cung cấp dữ liệu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Cơ quan được ủy quyền thực hiện: không quy định

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: không quy định

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản đồng ý cung cấp; hoặc hợp đồng cung cấp dữ liệu viễn thám.

